

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG BÔNG  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 22 – 02 – 2024

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tâm

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Nga và ông Rmah In

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Tuyết Nga – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa:*  
Ông Lâm Văn Tiến – Kiểm sát viên

Vào ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 170/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Khánh H, sinh năm 1997 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

- Bị đơn: Ông Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/10/2023 cũng như trong quá trình tham gia tố tụng tại toà án, nguyên đơn Nguyễn Thị Khánh H trình bày:*

Bà Nguyễn Thị Khánh H và ông Nguyễn Mạnh H1 chung sống với nhau

trên cơ sở tự nguyện từ năm 2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2017.

Ông bà chung sống với nhau hạnh phúc được khoảng hơn hai năm thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do trong thời gian sống chung cùng bố mẹ chồng (khoảng 3-4 năm), mỗi lần bố mẹ la mắng thì ông H1 lại bỏ nhà đi vài ngày, thường xuyên mượn tiền đi chơi, nhậu nhẹt, không lo tu chí làm ăn. Ông H1 rất ít khi đưa tiền cho bà H để chi tiêu hằng ngày. Do đó hai vợ chồng thường xuyên cãi nhau về kinh tế cũng như về việc ông H1 thường xuyên vắng nhà.

Vào đầu năm 2022, ông bà thuê nhà ở trọ, sau đó có cãi nhau thì ông H1 bỏ nhà đi nên bà đã đưa các con về nhà mẹ đẻ ở, được khoảng gần một năm thì ông H1 đến đón cháu Gia B về.

Ông H1 đã nhiều lần xin lỗi và hứa sẽ tu chí làm ăn, bà H đã bỏ qua cho ông, tuy nhiên ông vẫn không chịu thay đổi. Bà không còn tình cảm gì với ông H1 nữa, vợ chồng không còn chung sống với nhau, không còn quan tâm, yêu thương nhau nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Mạnh H1.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Khánh H và ông Nguyễn Mạnh H1 có hai con chung là cháu Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 27/11/2016 và cháu Nguyễn Hoàng Bảo A, sinh ngày 14/8/2018.

Bà H đang làm công nhân may ở thành phố Hồ Chí Minh với mức thu nhập 13.000.000 đồng/tháng, đủ khả năng để nuôi hai cháu và đảm bảo cuộc sống của các cháu. Khi ly hôn thì bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung: bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện ngày 13/11/2023:* bà đề nghị Tòa án giao cháu Nguyễn Hoàng Gia B cho ông Nguyễn Mạnh H1 trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Hoàng Bảo A cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

Lý do là khoảng một năm nay, cháu Nguyễn Hoàng Gia B ở cùng với bố

bên nhà nội, cháu vẫn đang được chăm sóc, được học hành đảm bảo. Bản thân bà H chưa sắp xếp ổn thỏa nên không thể chăm lo cho hai cháu. Đối với cháu Nguyễn Hoàng Bảo A hiện đang ở với bà, cháu còn nhỏ cần có mẹ chăm sóc.

*Tại Biên bản lấy lời khai ngày 25/4/2023, bị đơn Nguyễn Mạnh H1 trình bày:* Ông và bà Nguyễn Thị Khánh H chung sống có đăng ký kết hôn và có hai con chung như bà H trình bày.

Ông thừa nhận lời trình bày của bà H về mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn là đúng sự thật. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thỉnh thoảng có xảy ra cãi vã do bất đồng quan điểm sống, bất đồng trong sinh hoạt thường ngày. Bản thân ông có ham chơi, một phần do bất mãn một số chuyện nên ông không đi làm và có đi chơi qua đêm, nhậu nhẹt với bạn, bà H gọi thì ông không nghe máy, kinh tế gia đình tương đối khó khăn.

Ông bà có một thời gian chung sống cùng bố mẹ của ông H1. Mỗi lần bố mẹ ông chửi thì ông bỏ nhà đi vài ngày. Sau đó, ông và bà H không có nhà riêng nên ra thuê nhà ở được một thời gian thì vào tháng 02/2022, bà H đưa hai con trai về nhà bố mẹ của bà H ở. Trong khoảng thời gian đó thì ông thỉnh thoảng sang ngoại vài ngày lại về ở với bố mẹ ông. Cách đây khoảng một năm, ông có đón cháu B về ở cùng ông trong nhà nội tại thôn M, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Ông có qua nhà bố mẹ vợ xin lỗi nhiều lần, đồng thời đề nghị bà về ở cùng ông tại nhà bố mẹ ông nhưng bà H không đồng ý.

Nay bà H xin ly hôn thì ông không đồng ý ly hôn vì ông còn thương yêu vợ và các con. Ông cam đoan nếu sau này tôi còn ham chơi, nhậu nhẹt, đi chơi qua đêm như trước đây thì ông đồng ý để bà H ly hôn. Trường hợp nếu phải ly hôn thì ông có nguyện vọng được nuôi cả hai cháu Nguyễn Hoàng Gia B và cháu Nguyễn Hoàng Bảo A, vì trước đây ông không quan tâm và bỏ bê các con nên nay ông muốn bù đắp tình cảm, vật chất cho các cháu. Hiện nay, ông chưa có nhà riêng và đang ở chung cùng bố mẹ tại thôn M, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Khoảng một năm gần đây thì ông có thay đổi, không còn đi chơi và làm nghề gặt thuê bằng máy gặt, ngoài ra ông còn làm lúa 2 vụ trên 1,5 ha đất ruộng

do bố mẹ cho nhưng chưa sang tên, hàng tháng thu nhập của ông khoảng 10.000.000 đồng, ông sẽ có trách nhiệm cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh cho Tòa án.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/10/2023, cháu Nguyễn Hoàng Gia B có nguyện vọng được ở với mẹ vì cháu cho rằng mẹ hiền hơn bố.*

*Tại Hợp đồng lao động số 18/HĐLD/2023 được ký kết ngày 05/04/2023 giữa Công ty TNHH khăn Phương N và bà Nguyễn Thị Khánh H thể hiện: Bà H được hưởng mức lương chính (tiền công) là 7.000.000 đồng và mức phụ cấp là 6.000.000 đồng.*

*Sau đó, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Nguyễn Mạnh H1 lên để lấy lời khai và hòa giải nhưng ông H1 vắng mặt không có lý do.*

*Những người làm chứng trình bày: Khoảng hơn 01 năm nay, bà Nguyễn Thị Khánh H và ông Nguyễn Mạnh H1 không còn chung sống, cháu Nguyễn Hoàng Gia B đang ở với bố tại thôn M, xã H, huyện K còn cháu Nguyễn Hoàng Bảo A đang sống cùng mẹ tại thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.*

*Qua xác minh tại chính quyền địa phương cho thấy: Ông Nguyễn Mạnh H1 vẫn đang làm ăn, sinh sống tại Thôn M, xã H, huyện K còn Nguyễn Thị Khánh H về sinh sống tại thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk khoảng hơn một năm nay. Cháu Nguyễn Hoàng Gia B hiện đang ở cùng bố còn cháu Nguyễn Hoàng Bảo A hiện đang sống cùng mẹ. Điều kiện ăn, ở, học hành của các cháu vẫn được đảm bảo đầy đủ.*

*Tại phiên tòa hôm nay:*

- Bị đơn ông Nguyễn Mạnh H1 vắng mặt tại phiên tòa, dù đã được triệu tập hợp lệ lần hai.

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Khánh H vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đã tuân thủ

đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã được đảm bảo đầy đủ các quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

*Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự.*

*Căn cứ Điều 51; Điều 56, Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình*

*Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.*

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Khánh H, tuyên bà Nguyễn Thị Khánh H được ly hôn với ông Nguyễn Mạnh H1.

Về con chung: Đề nghị giao cháu Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 27/11/2016 cho ông Nguyễn Mạnh H1 trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Hoàng Bảo A, sinh ngày 14/8/2018 cho bà Nguyễn Thị Khánh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết “ly hôn và tranh chấp về con chung” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và các tài liệu

đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

[2.1] Bà Nguyễn Thị Khánh H và ông Nguyễn Mạnh H1 chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào năm 2017 là đúng sự thật, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét thấy ông H1 và bà H đều thừa nhận: Trong thời gian chung sống, ông H1 và bà H có xảy ra cãi vã do bất đồng quan điểm sống, bất đồng trong sinh hoạt thường ngày. Ông H1 không đi làm và hay đi chơi, nhậu nhẹt với bạn bè qua đêm, bà H gọi thì ông H1 không nghe máy. Trong thời gian chung sống cùng bố mẹ, mỗi lần mâu thuẫn với bố mẹ thì ông H1 bỏ nhà đi vài ngày. Đến khi ông bà ra thuê nhà ở riêng thì hai bên có mâu thuẫn nên tháng 2/2022, bà H đưa hai con về nhà bố mẹ để ở. Ông H1 có xin lỗi nhiều lần, đồng thời đề nghị bà H về sống cùng ông nhưng bà H không đồng ý. Như vậy, giữa bà H và ông H1 có mâu thuẫn và đã không còn chung sống từ tháng 02/2022 đến nay là đúng sự thật, phù hợp với lời trình bày của những người làm chứng cũng như xác nhận của chính quyền địa phương.

Quá trình giải quyết tại Tòa án, bà H cho rằng không còn tình cảm với ông H1, vợ chồng không còn chung sống, không quan tâm, yêu thương nhau nên bà yêu cầu ly hôn với ông H1, trong khi ông H1 cho rằng vẫn còn thương yêu vợ và các con nên không đồng ý ly hôn.

Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án, ông H1 không lên hòa giải tại Tòa án, thể hiện không có thiện chí hàn gắn, đoàn tụ với bà H. Mặt khác, ông H1 và bà H không còn chung sống với nhau từ tháng 02/2022 cho đến nay, bà H đã không còn tình cảm với ông H1 nên không thể ép buộc một trong các bên không còn tình cảm phải chung sống với bên còn lại.

Xét thấy giữa ông H1 và bà H có mâu thuẫn và đã không cùng chung sống, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Khánh H, là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình.

[2.2] Về con chung: Ông H1 và bà H có hai con chung là cháu Nguyễn

Hoàng Gia B, sinh ngày 27/11/2016 và cháu Nguyễn Hoàng Bảo A, sinh ngày 14/8/2018. Cháu Nguyễn Hoàng Gia B đang ở cùng ông H1 và cháu Nguyễn Hoàng Bảo A đang ở cùng bà H, các cháu đang được đảm bảo các điều kiện về ăn, mặc, ở và học hành. Bà H có nguyện vọng giao cháu B cho ông H1 và giao cháu Anh cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng vì điều kiện hiện giờ bà chưa sắp xếp được cho cả hai cháu. Ông H1 có nguyện vọng nuôi cả hai cháu.

Xét thấy ông H1 không chứng minh được ông có thu nhập ổn định, bà H có mức thu nhập 13.000.000 đồng/tháng, hiện nay cả bà H và ông H1 đều không có nhà riêng nên giao cả 02 con chung cho một người trực tiếp nuôi dưỡng sẽ không đảm bảo được điều kiện tốt nhất của các cháu.

Xét thấy cháu B là con lớn, cháu đã tự lo được những sinh hoạt tối thiểu, hiện cháu đang ở với ông H1 còn cháu Anh là cháu nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ, cháu đang ở với bà H. Các cháu đều được đảm bảo điều kiện tốt nhất, do đó cần thiết tiếp tục duy trì sự ổn định môi trường sống hiện tại là tốt nhất cho các cháu, là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận yêu cầu của bà H.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con, nợ chung, tài sản chung: Dương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị Khánh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên cần chấp nhận.

***Vì các lẽ trên:***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự.*

*Căn cứ Điều 51; Điều 56, Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình*

*Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.*

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Khánh H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Khánh H được ly hôn với ông Nguyễn Mạnh H1.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 27/11/2016 cho ông Nguyễn Mạnh H1 trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Hoàng Bảo A, sinh ngày 14/8/2018 cho bà Nguyễn Thị Khánh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

*Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở bên không trực tiếp nuôi con thực hiện các quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.*

3. Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị Khánh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2023/0003431 ngày 16/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk

4. Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện K;
- Các ĐS;
- THADS huyện K;
- UBND xã H, huyện K;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nguyễn Thị Tâm***



